

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2020/HSST
Ngày 27/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Cẩm

2. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

-Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tinh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2020/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ HỒNG KỲ D**, sinh ngày: 13/8/1999; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Hồng T (không rõ năm sinh) và con bà Nguyễn Thị Thu H (đã chết). Hiện trú tại: 183 M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 2003. Địa chỉ: Tổ 16, tổ dân phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Ngô Hồng Kỳ D nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 19h00' ngày 16/12/2019, đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc với D qua mạng xã hội Facebook để hỏi mua 02 chাম khay thì D đồng ý. Cả hai thỏa thuận giá 02 chাম khay là 2.400.000đ và hẹn giao ma túy tại khu vực đường C, phường T, thành phố B. Sau đó, D đi đến khu vực đường L, phường T, thành phố B gặp đối tượng tên V (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 chাম khay với số tiền 2.200.000đ. Đến khoảng 19h30' cùng ngày, D cất giấu ma túy vào trong hộc bên phải phía trước của xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 47B2-555.81 và đi đến điểm hẹn để giao ma túy. Khi D đi đến khu vực phía trước số nhà 06 C, phường T, thành phố B thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 02 gói nylon chứa chất rắn dạng bột, màu trắng, Duyên khai là ma túy loại khay mang đi bán kiếm lời, đã niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 1035/GĐMT - PC09 ngày 20/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng trong 02 (hai) gói nylon bên ngoài bọc nylon màu đen được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,6561gam, loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Ngô Hồng Kỳ D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 22 tháng 4 năm 2020, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hồng Kỳ D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Ngô Hồng Kỳ D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,6324 gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1035/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Iphone 6 plus, gắn sim số 0941.212.631 là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội.

Bị cáo Ngô Hồng Kỳ D không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 16/12/2019, tại khu vực phía trước số nhà 06 C, phường T, thành phố B Ngô Hồng Kỳ D đã có hành vi cất giấu 0,6561 gam ma túy loại Ketamine với mục đích là bán lại để kiếm lời thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Ngô Hồng Kỳ D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngô Hồng Kỳ D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, làm tổn hại giống nòi, làm lan truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm

mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống không lành mạnh, cần tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Đối với nguồn ma túy loại Ketamine thu giữ được, bị cáo khai mua của đối tượng tên V (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại phường T, thành phố B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên T là người mua ma túy của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách hành vi của đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Hoàng A có cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen xám, biển số 47B2-555.81, để làm phương tiện cho việc phạm tội. Tuy nhiên, chị Hoàng A không biết bị cáo sử dụng cho việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét đối với hành vi của chị Hoàng A.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 0,6324 gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1035/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, gắn sim số 0941.212.631 là phương tiện bị can Duyên sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen xám, biển số 47B2-555.81. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Hoàng A, trú tại: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố B. Ngày 16/12/2019, chị Hoàng A cho D mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi lại, việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện phạm tội thì chị Hoàng A không biết.

Trước khi xét xử chị Hoàng A đã lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để được nhận lại chiếc xe và hiện nay đối với chiếc xe mô tô này đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại cho chị Hoàng A nhận quản lý sử dụng theo biên bản giao nhận ngày 27 tháng 5 năm 2020, Hội đồng xét xử nhận thấy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoàng A nhận quản lý và sử dụng đối với chiếc xe này là phù hợp và đúng theo quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Ngô Hồng Kỳ D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Hồng Kỳ D** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,6324 gam ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1035/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Iphone 6 plus, gắn sim số 0941.212.631 là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hoàng A là chủ sở hữu hợp pháp nhận quản

lý, sử dụng đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen xám, biển số 47B2-555.81, số máy JF86E2122005, số khung RLHJF5835KY0584477.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 04/5/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Hồng Kỳ D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
-

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl